

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẮC QUANG  
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HS-ST  
Ngày 08 - 9 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đàm Thị Tư

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Lam

Bà Nguyễn Thị Oanh

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Dạ Lan, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-HS ngày 26/8/2021 đối với bị cáo:

**Nông Văn Đ**, sinh ngày 28/3/1993 tại huyện Q, tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú: Thôn H, xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lái xe; Số căn cước công dân: 002093010039 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 02/7/2021; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn V, sinh năm 1967 và bà Từ Thị K sinh năm 1966; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:*** Anh Phạm Công Q, sinh năm 1976, nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện B (Đã chết).

***Người đại diện hợp pháp của bị hại:*** Bà Đỗ Bích T, sinh năm 1976 (là vợ của anh Phạm Công Q), nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện B. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*** Anh Nông Văn K, sinh năm 1989, nơi cư trú: Thôn H, xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Có mặt

***Người làm chứng:*** Anh Súng Seo T, sinh năm 1995. Vắng mặt không có lý do

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 00 giờ 45 phút ngày 29/12/2020, tại Km 44 + 700 đường quốc lộ 2, hướng Hà Giang - Tuyên Quang, thuộc địa phận thôn X, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang xảy ra vụ tai nạn giao thông, giữa xe ô tô tải BKS 23C-053.08 do Nông Văn Đ, sinh năm 1993, trú tại thôn H, xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang điều khiển va chạm với xe mô tô BKS 23F1-005.62 do Phạm Công Q, sinh năm 1976, trú tại thôn X, xã T, huyện B điều khiển. Sau tai nạn giao thông, anh Phạm Công Q bị thương tích nặng đã được Nông Văn Đ và người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa khu vực huyện B rồi chuyển lên Bệnh viện tỉnh Hà Giang nhưng do thương tích nặng nên anh Phạm Công Q đã tử vong ngày 30/12/2020. Trên cơ sở tin báo của Công an xã T, huyện B về tội phạm, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, kiểm tra nồng độ cồn đối với Nông Văn Đ và Phạm Công Q kết quả 0,000mg/L khí thở, tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu đối với Đ kết quả âm tính, đồng thời tiến hành điều tra xác minh vụ việc theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra Nông Văn Đ khai nhận:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 28/12/2020, Nông Văn Đ điều khiển xe ô tô BKS 23C-053.08, màu sơn xanh đi từ xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang theo đường Quốc lộ 2 đi lên thành phố H để bán cá, cùng đi trên xe còn có Nông Văn K, sinh năm 1989, trú tại thôn H, xã V, huyện Q (K là chủ xe ô tô) và Súng Seo T sinh năm 1995, trú tại thôn B, xã M, huyện H, tỉnh Hà Giang. Đến khoảng 00 giờ 45 phút ngày 29/12/2020, khi Nông Văn Đ điều khiển xe ô tô đi đến Km 44 + 700 Quốc lộ 2 (hướng Hà Giang - Tuyên Quang) thuộc địa phận thôn X, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang với tốc độ khoảng 50 - 55km/h, đi ở phần đường bên phải theo chiều đi của mình. Khi gần đến khu vực ngã tư giao nhau, Đ quan sát đèn giao thông trên đường đang ở chế độ đèn vàng nhấp nháy, đồng thời Đ nghĩ do lúc đó là đêm khuya không có xe đi lại nên Đ vẫn giữ nguyên tốc độ xe đang đi bình thường và không giảm tốc độ. Khi vừa đến ngã tư giao nhau thì phát hiện phía trước có một xe mô tô BKS 23F1 - 005.62 do Phạm Công Q, sinh năm 1976, trú tại thôn X, xã T, huyện B điều khiển đi qua ngã 4 theo hướng từ xã Đ, huyện B vào đường đi huyện H. Thấy vậy, Đ đạp phanh đồng thời đánh lái sang bên trái đường theo chiều đi của mình để tránh xe mô tô, lúc này Phạm Công Q đã điều khiển xe mô tô đi qua dải phân cách vàng chia làn đường khoảng 1m, do Nông Văn Đ không kịp xử lý nên xe ô tô đã va chạm vào phần đuôi của xe mô tô do Phạm Công Q điều khiển, làm anh Q bị ngã xuống mặt đường trái (hướng Tuyên Quang - Hà Giang) và văng đi một đoạn về hướng đi huyện H. Hậu quả sau tai nạn làm chết 01 người, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

Ngày 30/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 236, trưng cầu trung tâm giám định pháp y tỉnh Hà Giang đề nghị giám định các dấu vết thương tích và nguyên nhân dẫn đến tử vong của Phạm Công Q.

Ngày 03/02/2021 Trung tâm Pháp y - tỉnh Hà Giang ban hành Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 52/TT đã kết luận: Nguyên nhân chết của Phạm Công Q là do chấn thương sọ não nặng: dập não - phù não, chảy - tụ máu diện rộng; khuyết sương sọ vùng thái dương - đỉnh trái + gãy cung trước xương sườn số 2, 3, 4, 5, 6, 7 bên trái.

Ngày 13/01/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 07/QĐ-CSĐT, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Giang tiến hành giám định đối với Giấy phép lái xe số 257207551185 của Nông Văn Đ ký hiệu A là giấy phép lái xe thật hay giả. Ngày 19/01/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Giang ban hành kết luận giám định số 57/KL-PC09 đã kết luận: Giấy phép lái xe cần giám định ký hiệu A là giấy phép lái xe giả.

Đối với giấy phép lái xe số 257207551185 của Nông Văn Đ, quá trình điều tra xác minh Nông Văn Đ khai: Vào khoảng tháng 8 năm 2020, Nông Văn Đ lên mạng xã hội Facebook và thấy 01 tài khoản có tên: “*Trung tâm dạy nghề và đào tạo sát hạch lái xe*” cùng số điện thoại liên lạc là 0373.872.999. Do có nhu cầu làm giấy phép lái xe ô tô phục vụ cho công việc lái xe thuê nên Đ dùng số điện thoại 0975.985.954 của mình gọi vào số 0373.872.999 thì có một người đàn ông xưng tên là M, giới thiệu là nhân viên của trung tâm dạy nghề và đào tạo sát hạch lái xe, có thể giúp Đ làm hồ sơ, thủ tục để Đ thi và được cấp bằng lái xe ô tô theo quy định. Sau khi trao đổi, Đ tin tưởng lưu số điện thoại của M vào danh bạ điện thoại là “M bl” đồng thời kết bạn với M bằng số điện thoại đã lưu với tên tài khoản “*Tổng thống vùng cao*” qua ứng dụng Zalo của Đ. Trong quá trình trao đổi, M hẹn Đ xuống thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để nộp các giấy tờ mà M đã hướng dẫn để làm hồ sơ và số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) để làm lệ phí thi. Khoảng 03 đến 04 ngày sau, Nông Văn Đ đi xuống thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ gặp 01 (một) người đàn ông cao to, nói giọng miền Bắc, mặc áo sơ mi cộc tay màu trắng kẻ sọc, quần vải màu nâu đất, đeo biển hiệu trước ngực giới thiệu tên là Nguyễn Đức M (không rõ địa chỉ) tại 01 (một) quán nước ven đường, tại đây Nông Văn Đ đã đưa cho M các giấy tờ gồm: 01 (một) bản photo giấy chứng minh thư nhân dân của Đ, 01 (một) bản photo sổ hộ khẩu của gia đình, 01 (một) giấy xác nhận nhân sự và số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng). Khi nhận tiền, M đưa cho Đ 01 (một) tờ giấy biên nhận tiền (Đ không nhớ nội dung cụ thể) yêu cầu Đ ký tên và đưa lại tờ giấy đó cho M. Sau đó, M bảo Đ đi về và hẹn khi nào M gọi thì xuống thi. Khoảng hơn 10 ngày sau, M gọi cho Đ qua ứng dụng Zalo bảo Đ xuống thành phố V, tỉnh Phú Thọ thi sát hạch và cầm theo số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) để nộp tiếp lệ phí thi. Đến ngày 15/9/2020, Đ điều khiển xe mô tô của mình đi xuống thành phố V, tỉnh Phú Thọ gặp M và được M đưa tới 01 (một) bãi tập lái xe ô tô (không rõ địa chỉ), trước khi thi Đ đưa cho M số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) sau đó, Đ được M cho lên điều khiển 01 (một) chiếc xe tải màu trắng (không nhớ biển kiểm soát) có sẵn tại bãi và tiến hành phần thi thực hành lái xe ô tô theo các hình vẽ trong bãi dưới sự đánh giá, chấm điểm của 03 (ba) giám khảo (Đ không biết và không rõ tên tuổi, địa chỉ của những người này). Sau khi thi xong, Đ đi về và được M hẹn khi nào có giấy phép lái xe ô tô sẽ gửi cho Đ. Đến khoảng

hơn 10 ngày sau, M gọi cho Đ qua ứng dụng Zalo nói rằng đã có giấy phép lái xe của Đ và sẽ gửi cho Đ thông qua địa chỉ Đ đã cung cấp. Mấy ngày sau, khi đang ở nhà tại thôn H, xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang, Đ được 01 (một) người đàn ông làm dịch vụ chuyển phát nhanh (không rõ tên tuổi và tên cơ sở dịch vụ chuyển phát) gọi, giao cho Đ 01 (một) bưu phẩm, Đ không nhớ tên, địa chỉ của người gửi ghi trên bưu phẩm, bên trong có: 01 (Một) giấy phép lái xe số: 257207551185 mang tên Nông Văn Đ, sinh năm 1993, nơi cư trú xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang do Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp ngày 25/9/2020 có giá trị đến ngày 25/9/2025, hạng C; 01 (Một) giấy chứng nhận tốt nghiệp mang tên Nông Văn Đ, sinh năm 1993, trú tại xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang, hạng C do Trung tâm dạy nghề đào tạo và sát hạch lái xe thuộc Sở lao động và thương binh xã hội tỉnh Phú Thọ cấp ngày 25/9/2020; 01 (Một) Chứng chỉ sơ cấp mang tên Nông Văn Đ sinh năm 1993, do Trung tâm dạy nghề đào tạo và sát hạch lái xe thuộc Sở lao động và Thương binh xã hội tỉnh Phú Thọ cấp ngày 25/9/2020; 01 (Một) Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe mang tên Nông Văn Đ, sinh năm 1993, trú tại xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang do Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp ngày 15/9/2020; 01 (Một) giấy khám sức khỏe của người lái xe, không ghi tên tuổi địa chỉ nhưng có dán ảnh của Nông Văn Đ sinh năm 1993, trú tại xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang do Trung tâm giám định y khoa thuộc sở y tế tỉnh Phú Thọ cấp. Nông Văn Đ trả số tiền công cho nhân viên vận chuyển bưu phẩm là 30.000đ (ba mươi nghìn đồng) và bắt đầu sử dụng giấy phép lái xe phục vụ cho công việc lái xe của mình.

Trên cơ sở lời khai của Nông Văn Đ cùng các tài liệu, giấy tờ liên quan đến việc cấp Giấy phép lái xe số 257207551185 do Đ cung cấp. Ngày 30/05/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang có công văn số 69/CV-CSĐT gửi Trung tâm Giám định y khoa, tỉnh Phú Thọ phối hợp xác minh làm rõ Trung tâm Giám định y khoa có được cấp giấy khám sức khỏe cho Nông Văn Đ, sinh năm 1993, trú tại thôn H, xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang không. Ngày 16/06/2021, Trung tâm Giám định y khoa – Sở Y tế tỉnh Phú Thọ có công văn số 58/GĐYK trả lời: Mẫu hình con dấu, mẫu chữ ký, mẫu Giấy khám sức khỏe của người lái xe mà cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang gửi kèm hoàn toàn không phải do trung tâm phát hành. Trung tâm Giám định y khoa Phú Thọ chưa được Sở y tế Phú Thọ cấp phép tổ chức hoạt động khám sức khỏe nói chung và khám sức khỏe cho người lái xe nói riêng, các cán bộ viên chức của Trung tâm cũng không có ai tên là Lê Mộng T nên có thể khẳng định mẫu Giấy khám sức khỏe trên hoàn toàn là giả.

Ngày 11/6/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang làm việc với lãnh đạo Sở Lao động - Thương Binh và xã hội, tỉnh Phú Thọ, và lãnh đạo Sở giao thông Vận tải tỉnh Phú Thọ cho biết: Hiện nay trên địa bàn tỉnh Phú Thọ có 08 (tám) trung tâm sát hạch lái xe thuộc Sở Lao động - Thương binh và xã hội tỉnh Phú Thọ. Qua kiểm tra đối chiếu với các giấy tờ do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang cung cấp thì không có trung tâm sát hạch nào tên “Trung tâm dạy nghề đào tạo và sát hạch lái xe” và các mẫu giấy tờ cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang cung cấp không phải là các mẫu giấy tờ của các trung tâm đào tạo trên địa bàn tỉnh Phú Thọ phát hành. Sau khi

được cơ quan điều tra xác minh và thông báo, Nông Văn Đ mới biết giấy phép lái xe số 257207551185 đã được cấp ngày 25/9/2020 của Nông Văn Đ đang sử dụng là giả.

Ngày 02/3/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang trưng cầu Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an giám định 01 (một) đĩa DVD lưu 01 tệp tin video có dung lượng 13,504KB trích xuất từ Camera an ninh của gia đình ông Hoàng Trọng Quyền, sinh năm 1976, trú tại thôn X, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang ghi lại thời điểm xảy ra tai nạn, giám định có bị cắt ghép chỉnh sửa không. Ngày 23/3/2021, Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an ban hành Kết luận giám định số 1625/C09-P6, kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp video gửi giám định.

Ngày 20/01/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang ban hành Yêu cầu định giá tài sản số 06, yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Quang tiến hành định giá tài sản bị thiệt hại trong vụ án.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 27/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Quang kết luận:

+ *Tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô 23C-053.08 là 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) cả công thay thế.*

+ *Tổng giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 23F1-005.62 là 990.000 đồng (chín trăm chín mươi nghìn đồng) cả công thay thế.*

Trên cơ sở các dấu vết để lại trên hiện trường, các dấu vết trên phương tiện xe ô tô BKS 23C-053.08 và xe mô tô 23F1-005.62, video trích xuất từ camera an ninh của hộ gia đình ông Hoàng Trọng Quyền ghi lại thời điểm xảy ra tai nạn và các Kết luận giám định của các cơ quan chuyên môn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang xác định, lỗi do Nông Văn Đ khi điều khiển xe ô tô BKS 23C-053.08 tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định, khi qua nơi đường bộ giao nhau không chú ý quan sát, không đi về bên phải đường theo chiều đi của mình, không giảm tốc độ nên đã va chạm vào xe mô tô dẫn đến tai nạn giao thông, hành vi của Nông Văn Đ vi phạm khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ; điểm a khoản 7 Điều 5 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt; khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông. Hậu quả làm chết 01 người và gây thiệt hại về tài sản với tổng số tiền là 6.990.000đ (*Sáu triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng*).

Với hành vi trên, tại Cáo trạng số 41/CT-VKS-BQ ngày 02/8/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố Nông Văn Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên toà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Nông Văn Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

\*Về điều luật và hình phạt: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2, Điều 260, Điều 50, Điều 54, điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nông Văn Đ từ 30 tháng đến 36 tháng, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nông Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

\*Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

\* Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo và gia đình bị hại đã tự thỏa thuận xong phần trách nhiệm bồi thường dân sự. Nay gia đình bị hại, không có yêu cầu bồi thường nào khác về trách nhiệm dân sự nữa, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Phần tranh luận, bị cáo nhất trí với tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bắc Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên toà Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện **Đ** hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt đại diện hợp pháp của bị hại và nhân chứng nhưng trước đó đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, còn người làm chứng vắng mặt không có lý do, tuy nhiên quá trình điều tra họ đã

có đầy đủ lời khai có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy những người này đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo thống nhất, phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 29/12/2020, biên bản khám nghiệm phương tiện và bản ảnh khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 08/01/2021, bệnh án ngoại khoa, biên bản khám nghiệm tử thi, bản ảnh khám nghiệm tử thi ngày 29/12/2020 và Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 52/TT của Trung tâm Pháp y - Sở y tế tỉnh Hà Giang đối với tử thi Phạm Công Q, Kết luận giám định số 57/KL-PC09 ngày 19/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang đối với Giấy phép lái xe của Nông Văn Đ; Kết luận giám định số 1625/C09-P6 ngày 23/3/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công An đối với 01 video; Biên bản họp định giá tài sản và kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 27/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bắc Quang và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 00 giờ 45 phút ngày 28/12/2020 Nông Văn Đ điều khiển xe ô tô tải BKS 23C-053.08, nhãn hiệu DOTHANH, số loại IZ65-TMB, màu sơn xanh tham gia giao thông, khi đi đến đi đến Km 44 + 700 Quốc lộ 2 (hướng Hà Giang - Tuyên Quang) thuộc địa phận thôn X, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang qua nơi đường bộ giao nhau không chú ý quan sát, không đi về bên phải đường theo chiều đi của mình, không giảm tốc độ nên đã va chạm xe mô tô BKS 23F1 - 005.62 làm chết 01 người và gây thiệt hại về tài sản với tổng số tiền là 6.990.000đ (*Sáu triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng*). Ngoài ra, quá trình điều tra xác định, khi sử dụng phương tiện tham gia giao thông đường bộ Nông Văn Đ có giấy phép lái xe, nhưng là giấy phép lái xe giả. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Nông Văn Đ thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng có khung hình phạt tù từ 03 năm đến 10 năm. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm tới trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, tài sản của cá nhân là khách thể được pháp luật Hình sự Việt Nam bảo vệ. Bị cáo là người có trình độ văn hoá, buộc bị cáo phải nhận thức được khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải tuân thủ đúng nguyên tắc, đúng quy định của luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên, ngày 28/12/2020 khi điều khiển phương tiện qua nơi đường bộ giao nhau bị cáo đã không chú ý quan sát, không đi về bên phải đường theo chiều đi của mình và không giảm tốc độ nên đã va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 23F1 - 005.62 gây tai nạn giao thông, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ, điểm a khoản 7 Điều 5 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm

hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt, khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông, hậu quả làm chết 01 người và gây thiệt hại về tài sản, nên cần phải có một mức án phù hợp đối với bị cáo về hành vi phạm tội đã gây ra. Ngoài ra, do sự thiếu hiểu biết về thủ tục đăng ký thi sát hạch bằng lái xe, nên bị cáo đã bị các đối tượng trên mạng xã hội Facebook lợi dụng lừa đảo bằng việc làm giả hồ sơ và bố trí thi sát hạch giả để cấp giấy phép lái xe ô tô giả cho bị cáo, quá trình làm hồ sơ, thi sát hạch bằng lái xe cho đến khi nhận được hồ sơ gốc và giấy phép lái xe, bản thân bị cáo cũng không biết đó là giấy phép lái xe giả nên đã tiến hành công việc lái xe thuê nhằm mục đích có thu nhập lo cho cuộc sống hàng ngày. Sau khi xảy ra vụ án và quá trình điều tra được cơ quan Công an huyện Bắc Quang thông báo kết quả giám định về giấy phép lái xe bị cáo mới biết từ trước đến nay bị cáo hành nghề lái xe bằng giấy phép lái xe giả. Hành vi sử dụng giấy phép lái xe giả của bị cáo là do nguyên nhân khách quan, quá trình điều tra, cũng như thẩm vấn, tranh tụng tại phiên tòa đã xác định Nông Văn Đ không biết giấy phép lái xe đang sử dụng là giả, vì vậy không có căn cứ để xử lý hành vi “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” quy định tại Điều 341 của Bộ luật Hình sự đối với Nông Văn Đ.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của người phạm tội thấy rằng: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, trong các giai đoạn tố tụng bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, giai đoạn điều tra đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; được gia đình bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, việc bị cáo không có Giấy phép lái xe theo quy định là do nguyên nhân khách quan, bản thân bị cáo cũng không biết Giấy phép lái xe bị cáo được cấp và đang sử dụng là giả, đồng thời sau khi gây ra tai nạn bị cáo đã đưa bị hại đi cấp cứu và chăm sóc bị hại trong thời gian nằm viện, tuy nhiên do vết thương quá nặng, bị hại đã chết. Trên cơ sở các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và các tình tiết khác đã nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xét xử bị cáo Nông Văn Đ mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, đồng thời cũng thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Vì vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về về tội danh, áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo Nông Văn Đ là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Trong vụ án này, bị cáo Nông Văn Đ khai nghề nghiệp là lái xe. Tuy nhiên, quá trình điều tra đã xác định giấy phép lái xe bị cáo Đ đang sử dụng là giả, do đó hiện nay bị cáo chưa có giấy phép lái xe theo quy định



nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[7] Đối với người đàn ông Nguyễn Đức M, có số điện thoại 0373.872.999, là người trực tiếp làm hồ sơ, bố trí thi sát hạch và cấp giấy phép lái xe ô tô giả cho bị cáo Nông Văn Đ, quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh, không xác định được tên tuổi và địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã tách hồ sơ để tiếp tục điều tra, khi có căn cứ sẽ xem xét xử lý theo quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, đã bồi thường xong cho gia đình bị hại Phạm Công Q toàn bộ các khoản về trách nhiệm dân sự, trong đó bao gồm cả thiệt hại về tài sản với tổng số tiền là 135.000.000đ (một trăm ba mươi lăm triệu đồng). Nay gia đình bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nào khác về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã thu giữ một số vật chứng, sau đó đã trả lại phương tiện xe ô tô biển kiểm soát 23C-053.08, nhãn hiệu: DOTHANH số loại: IZ65-TMB, màu sơn xanh và xe mô tô BKS: 23F1 - 005.62 nhãn hiệu: ASIANA, số loại: 110, loại xe hai bánh, màu sơn Xanh cùng các giấy tờ của xe cho các chủ sở hữu, theo biên bản trả lại tài sản ngày 24/6/2021 (Bút lục 105, 106) theo quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[10] Đối với những tài liệu, chứng cứ là 01 (Một) giấy phép lái xe số: 257207551185 mang tên Nông Văn Đ, Sinh năm 1993, nơi cư trú xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang do Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp ngày 25/9/2020 có giá trị đến ngày 25/9/2025, hạng C; 01 (Một) giấy chứng nhận tốt nghiệp mang tên Nông Văn Đ, sinh năm 1993, trú tại xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang, hạng C do Trung tâm dạy nghề đào tạo và sát hạch lái xe thuộc sở lao động và thương binh xã hội tỉnh Phú Thọ cấp ngày 25/9/2020; 01 (Một) Chứng chỉ sơ cấp mang tên Nông Văn Đ sinh năm 1993, do Trung tâm dạy nghề đào tạo và sát hạch lái xe thuộc Sở lao động và thương binh xã hội tỉnh Phú Thọ cấp ngày 25/9/2020; 01 (Một) Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe mang tên Nông Văn Đ, sinh năm 1993, trú tại xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang do Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp ngày 15/9/2020; 01 (Một) giấy khám sức khỏe của người lái xe, không ghi tên tuổi địa chỉ nhưng có dán ảnh của Nông Văn Đ sinh năm 1993, trú tại xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang do Trung tâm giám định y khoa thuộc sở y tế tỉnh Phú Thọ cấp, không ghi thông tin người được cấp, ngày tháng năm cấp; 01 (một) phong bì kín có dấu niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đựng 01 (một) đĩa DVD - R, trên mặt đĩa có ghi chữ SO MEI, bên trong có tệp video có tên “XVR...” với thời lượng 01 phút 09 giây, dung lượng 13.504 KB, đã được thu thập trong quá trình điều tra, Hội đồng xét xử xét thấy đây là chứng cứ quan trọng đã được chuyển và lưu trong hồ sơ vụ án là đúng với quy định của pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Nông Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn Đ 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nông Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về án phí: Bị cáo Nông Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án sao hoặc được niêm yết.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Công an huyện Bắc Quang ;
- Chi cục THADS huyện;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- UBND xã V, h. Q
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**Đàm Thị Tư**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Lam    Nguyễn Thị Oanh**

**Đàm Thị Tư**